

Bản án số 419/2020/HS-PT
Ngày 25-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;
Các Thẩm phán: ông Đặng Văn Hưng;
ông Nguyễn Xuân Hùng.

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Thị Cẩm Ly - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 631/2019/TLHS-PT ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 11/2019//HS-ST ngày 09-7-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo kháng cáo:

Phan Văn T sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm R, xã HQ, huyện NT, tỉnh Nam Định; trú tại: nhà số 62 phố TNĐ, phường TH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Phạm Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Th và 02 con; bị bắt giam ngày 29-8-2018, có mặt.

Nhân thân:

- Ngày 05-11-2002, bị Tòa án nhân dân quận TB, thành phố Hồ Chí Minh

xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 29-7-2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong hình phạt tù).

- Ngày 15-4-2009, bị Tòa án nhân dân thành phố NB xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

- Ngày 10-8-2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Đặng Tiến B1 - Luật sư Văn phòng luật sư TĐ, Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tòa án cấp sơ thẩm kết án Phan Văn T về hành vi phạm tội như sau:

Phan Văn T, hiện trú tại số 62, phố TNĐ, phường TH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngày 28-8-2018, Phan Văn T về quê đến khoảng 17 giờ cùng ngày sau khi về tới thành phố ND, tỉnh Nam Định, T gọi điện thoại nhờ bạn là Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1975, trú tại số 77 HS, phường ND, thành phố ND) thuê cho mình một chiếc xe ô tô để đi lại. Anh Nguyễn Văn T2 đồng ý sau đó liên hệ và làm hợp đồng thuê của anh Trần Anh T3 một chiếc xe ô tô nhãn hiệu TC màu đen 05 chỗ ngồi biển kiểm soát 30 F-297.73. Anh T3 đã giao xe cho anh Nguyễn Văn T2 ở trước cửa nhà mình. Quá trình bàn giao xe ô tô hai bên đã kiểm tra xác định ở trong táp lô đối diện với ghế ngồi phía trước bên phụ của xe có hai ngăn, ở ngăn dưới có để các giấy tờ của xe và một số đĩa nhạc, trong cốp sau của xe có để 01 lốp xe dự phòng và phụ tùng sửa xe, ngoài ra không có đồ vật tài sản gì. Nhận bàn giao xong, anh Nguyễn Văn T2 đã giao xe cho Phan Văn T ngay tại đó. Khoảng 04 giờ ngày 29-8-2018, Phan Văn T một mình điều khiển xe ô tô này từ Nam Định vào thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; đến khoảng 10 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô trên từ thành phố Vinh quay về thành phố ND.

Khoảng 12 giờ 05 phút, ngày 29-8-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 14 giờ ngày 29-8-2018 có một người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi điều khiển xe ô tô màu đen, loại 5 chỗ ngồi, biển kiểm soát 30 F - 297.73 lưu thông trên quốc lộ 1A theo hướng từ TH đi NB có liên quan đến hoạt động tàng trữ, vận chuyển ma túy với số lượng lớn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TĐ đã thành lập Tổ công tác phối hợp với Cảnh sát giao thông Công an thành phố TĐ tiến hành tuần tra kiểm soát trên quốc lộ 1A thuộc địa bàn thành phố TĐ. Khi phát hiện thấy chiếc xe ô tô màu đen, loại 5 chỗ ngồi, biển kiểm soát 30 F - 297.73 lưu thông trên quốc lộ 1A lực lượng cảnh sát giao thông Công an thành phố TĐ sẽ yêu cầu dừng xe để Tổ công tác tiến hành kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật.

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29-8-2018, Phan Văn T điều khiển xe ô tô

biển kiểm soát 30 F - 297.73 về đến Km 275 + 970 quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố ĐC 2, phường YB, thành phố TĐ, thì bị Tổ công tác cảnh sát giao thông Công an thành phố TĐ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Phan Văn T không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe đánh lái sang bên trái đường bỏ chạy. T điều khiển xe bỏ chạy được khoảng hơn 20 mét thì xe ô tô va quệt vào dải phân cách được làm bằng bê tông ở giữa đường và dừng lại. Tổ công tác yêu cầu T mở cửa xuống xe để kiểm tra nhưng T không chấp hành, tổ công tác đã dùng công cụ hỗ trợ đập vỡ các cửa kính chắn gió hai bên xe mở được cửa xe và khống chế Phan Văn T. Sau đó tổ công tác đã mời đại diện chính quyền địa phương, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TĐ, người làm chứng và người chứng kiến để tiến hành kiểm tra người và xe ô tô biển kiểm soát 30 F-297.73.

Kết quả kiểm tra, thu giữ tại vị trí mặt ghế phụ phía trước có 01 chiếc ví màu nâu đã qua sử dụng bên trong ví có 21.000 đồng; 01 tờ tiền đô la Mỹ có mệnh giá 02 USD; 01 tờ đô la Mỹ có mệnh giá 05 USD; các giấy tờ gồm: 01 chứng minh thư nhân dân số 162348636; 01 giấy phép lái xe ô tô số 460178901613; 01 thẻ ATM Viettinbank số 4693749010571640; 01 thẻ lên tàu hỏa, mã vé 75664524; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 838340; 01 thẻ bảo hiểm y tế số 4464621170275 đều mang tên Phan Văn T, trú tại xóm Rộc, xã HQ, huyện NT, tỉnh Nam Định; 01 thẻ ATM BIDV số 9704180074590811 mang tên Nguyễn Thị Thoa; trên mặt ghế còn có 01 đồng hồ đeo tay kính tròn mặt trước màu trắng có vết rạn, mặt sau có chữ TIMEX CR2016LL đã cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen đã cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen ghi đã cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ; 01 tấm gỗ màu vàng có kích thước 20,5 x 22 x 2 cm ở giữa tấm gỗ có một lỗ thủng tròn đường kính 8 cm, trên tấm gỗ có một đinh kim loại nhô đen.

Thu giữ tại vị trí tấp lô thẳng với ghế trước bên phụ có 02 ngăn chứa đồ kiểm tra phát hiện ngăn chứa đồ bên dưới (dài 44 cm, rộng 21 cm, sâu 27 cm) có 02 gói dạng hình khối bọc ngoài bằng nilon màu trắng, có kích thước lần lượt là (14 x 15 x 7,5) cm và (16 x 14 x 7,5) cm bề mặt có in chữ “CO” mở kiểm tra bên trong lớp ni lon màu trắng cả hai gói trên là lớp ni lon màu vàng, tiếp là lớp ni lon màu trắng, trong cùng là chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Trong ngăn chứa đồ này còn có các giấy tờ đồ vật gồm: 01 bản phô tô công chứng giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 30 F - 297.73 số 480688; 01 bản phô tô công chứng giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 30 V-8174 số 049581; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm số: A0921881 và A0832745; 01 bản phô tô công chứng giấy đăng ký xe ô tô số 181021 của xe ô tô biển kiểm soát 30V-8174; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5849909 của xe ô tô biển kiểm soát 30V-8174; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ số 0001978; 02 bìa list đĩa nhạc cùng kích thước (13 x 17,5) cm, trong đó 01 bìa ghi “phim hài CN 5”; 01 bìa ghi “Gala cười 2016”; 03 bìa list đĩa nhạc cùng kích thước (15 x 19) cm trong đó có 01 bìa ghi “Sương trắng miền quê ngoại”; 01 bìa ghi “Chương trình ca nhạc DJ Non Stop người mẫu”; 01 bìa ghi “Em gái mưa”; 01 bìa list đĩa nhạc kích thước (13,8 x 13,2)

cm; 04 đĩa nhạc có cùng kích thước đường kính là 12 cm trong đó 01 đĩa ghi “Chôn Nhời 5”; 01 đĩa ghi “Gala cười 2016”; 02 đĩa ghi “DJ Non Stop Victoria secret Fashion Show”; 02 túi ni lon màu trắng đựng đĩa nhạc có cùng kích thước (15,5 x 24,5) cm; 02 túi ni lon màu trắng đựng đĩa nhạc có cùng kích thước (15,5 x 24,5) cm; 02 túi ni lon màu trắng đựng đĩa nhạc có cùng kích thước (13,5 x 21,5) cm.

Thu giữ tại vị trí sàn xe trước ghế phụ, phía trước của xe ô tô có 01 hộp gỗ màu vàng, hộp rỗng, kích thước (26 x 25 x 19,5) cm, thành hộp dày 02 cm.

Thu giữ tại vị trí mặt ghế ngồi phía sau có 01 túi xách màu nâu, có kích thước (30 x 38 x 8) cm, có 05 ngăn đã qua sử dụng, bên trong không có tiền, đồ vật tài sản gì.

Tổ công tác đã đưa Phan Văn T cùng đồ vật thu giữ trong quá trình kiểm tra xe ô tô về trụ sở Công an phường YB, thành phố TĐ để làm việc và tiến hành xét nghiệm ngay chất bột tinh thể màu trắng được lấy trong hai gói đã niêm phong thu giữ trên xe ô tô của Phan Văn T kết quả đều dương tính với ma túy (Methamphetamine) tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Phan Văn T nhưng Phan Văn T không ký vào các biên bản, tổ công tác Công an thành phố TĐ đã mời người làm chứng, chứng kiến xác nhận vào các biên bản.

Tiến hành cân xác định khối lượng hai gói bột tinh thể màu trắng thu giữ trên xe ô tô của Phan Văn T xét nghiệm và mẫu trưng cầu giám định:

- Gói thứ nhất có kích thước (14 x 15 x 7,5) cm được ký hiệu A1:
 - + Chất tinh thể màu trắng có khối lượng là: 998,54 gam.
 - + Lấy 0,02 gam để xét nghiệm chất ma túy.
 - + Lấy mẫu giám định là 62,32 gam, ký hiệu M1.
 - + Chất tinh thể màu trắng còn lại là: 936,20 gam, ký hiệu N1.
- Gói thứ hai có kích thước (16 x 14 x 7,5) cm được ký hiệu A2.
 - + Chất tinh thể màu trắng có khối lượng là: 999,17 gam.
 - + Lấy 0,02 gam để xét nghiệm chất ma túy.
 - + Lấy mẫu giám định là 54,81 gam, ký hiệu M2.
- Chất tinh thể màu trắng còn lại là: 944,34 gam, ký hiệu N2.

Tổng khối lượng 02 gói chất tinh thể màu trắng là 1997,71 gam đã lấy 0,04 gam để xét nghiệm và lấy 117,13 gam để giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 172/KLGD-PC09-MT ngày 30-8-2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

+ Tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng trong hai gói hình khối thu giữ của Phan Văn T là 1997,71 gam.

+ Chất tinh thể màu trắng trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 62,32 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 54,81 gam.

- Mẫu dạng chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 trích từ hai gói hình khối thu giữ của Phan Văn T đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra vụ án, Phan Văn T không ký nhận vào các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, các biên bản điều tra, biên bản giao nhận quyết định tố tụng; cung cấp không đúng mật khẩu theo yêu cầu điều tra để mở khóa 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ để phục vụ yêu cầu điều tra, đồng thời nhiều lần từ chối không làm việc với các cơ quan tiến hành tố tụng. Ngoài ra, T khai khoảng 10 giờ ngày 29-8-2018, T điều khiển xe ô tô từ V về NĐ do không biết đường ra Quốc lộ 1A nên đã cho một thanh niên khoảng 30 tuổi đi nhờ và chỉ đường. Đi khoảng 20 đến 30 km, người này xuống xe ở một ngã tư Quốc lộ 1A. T một mình điều khiển xe ô tô về Nam Định khi đi đến thành phố TĐ, thì bị Công an dừng xe kiểm tra. T khai hộp gỗ và 02 gói ma túy bị thu giữ là của người thanh niên đi nhờ để lại trên xe ô tô của T đang điều khiển.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 11-4-2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố Phan Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 11/2019/HS-ST ngày 09-7-2019, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Phan Văn T tù chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2018; phạt bổ sung Phan Văn T 50.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23-7-2019, Phan Văn T có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm, lý do tại phiên tòa sơ thẩm nhiều tình tiết buộc tội không đúng sự thật, không bảo đảm khách quan chưa được xác minh, làm rõ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phan Văn T cho rằng bị kết án oan, lý do trước khi bị bắt giữ không biết số ma túy bị thu giữ trên xe ô tô là của ai. Bị cáo nghi ngờ có thể do người đàn ông (không quen biết) đi nhờ xe bỏ vào. Bị cáo khẳng định sau khi thuê xe ô tô, chiếc xe này chỉ do một mình bị cáo quản lý, sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có ý kiến, mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án Phan Văn T tù chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, không oan; đề nghị giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng theo các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được chưa đủ căn cứ xác định bị cáo biết trước, cố ý cất giấu ma túy trên xe ô tô do bị cáo điều khiển; đề nghị xem xét, xử lý vụ án bảo đảm khách quan, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29-8-2018, trên quốc lộ 1A, thuộc địa phận Tổ dân phố Đồi Cao 2, phường Yên Bình, thành phố TĐ, khi bị Tổ công tác cảnh sát giao thông Công an thành phố TĐ yêu cầu dừng xe ô tô biển số 30 F -297.73, do Phan Văn T điều khiển để kiểm tra, Phan Văn T đã không chấp hành hiệu lệnh; lái xe bỏ chạy khoảng 20 m đến khi xe ô tô va quyết vào dải phân cách cứng giữa đường buộc phải dừng lại. Tổ công tác yêu cầu mở cửa xe ô tô để kiểm tra nhưng T không chấp hành, nên buộc phải đập vỡ các cửa kính chắn gió để mở cửa, kiểm tra xe ô tô. Kết quả kiểm tra phát hiện thu giữ 02 gói ni lon (sau này xác định là ma túy) trong ngăn chứa đồ bên phía ghế phụ. Trong suốt quá trình xử lý vụ án, Phan Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng lý do chối tội là không có căn cứ, không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, có lúc bị cáo cho rằng nghi ngờ người đàn ông đi nhờ xe ở thành phố Vinh bỏ ma túy vào hộp xe khi bị cáo xuống mua nước uống dù không biết lai lịch, không có mâu thuẫn gì với người đàn ông này; có lúc bị cáo khai không biết nguồn gốc ma túy thu được trên xe là từ đâu; tuy nhiên, bị cáo thừa nhận sau khi được anh Nguyễn Văn T2(là bạn) giao xe, không có ai quản lý, sử dụng xe ngoài bị cáo. Mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng căn cứ vào các biên bản khám xét, thu giữ vật chứng; các kết luận giám định; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và diễn biến sự việc khi bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt giữ, xét thấy có đủ căn cứ kết luận vào ngày 29-8-2018, Phan Văn T bị bắt quả tang đang có hành vi cất giấu trái phép 02 gói Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1997,71 gam trong xe ô tô, do bị cáo điều khiển từ Nghệ An ra Nam Định. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là rất lớn; nhân thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án; khi bị phát hiện ngoan cố chống đối. Việc bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ ... là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án, mức độ phạm tội và tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, thì việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng

mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Theo quy định của pháp luật cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 09-7-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Phan Văn T tù chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 29-8-2018; phạt tiền Phan Văn T 50.000.000 đồng.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hùng

Đặng Văn Hưng

Nguyễn Tất Nam

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cục T.H.A DS tỉnh Ninh Bình;
- Trại giam CA tỉnh Ninh Bình
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hùng

Đặng Văn Hưng

Nguyễn Tất Nam

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A DS tp Hà Nội;
- Trại giam B14 - Bộ Công an
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Bị hại: Ông Nguyễn Tiến Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc

Bùi Xuân Trọng

Nguyễn Tất Nam

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A DS tp Hà Nội;
- Trại giam B14 - Bộ Công an
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Bị hại: Ông Nguyễn Tiến Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hạnh

Bùi Thị Minh

Nguyễn Tất Nam

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục T.H.A DS tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Vụ 1 - TAND tối cao;
- Người bị hại; Ngân hàng TMCP Á Châu,
Chi nhánh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam